

Hang Lỗ Lường -

một tuyệt tác thiên tạo trên đảo Hòn Đỏ vịnh Vân Phong

NGUYỄN VĂN THÍCH*

Ít ai biết được trên đảo Hòn Đỏ nằm trong vịnh Vân Phong thuộc xã Ninh Phước, huyện Ninh Hoà có quần thể di sản văn hoá và thiên nhiên độc đáo tồn tại từ bao đời nay. Bao gồm: miếu Bà Lường, hang Lỗ Lường, các miếu thờ, những giếng nước ngọt tự nhiên, nhiều truyền thuyết, câu chuyện huyền thoại trên đảo gắn liền với nghề lưới đăng truyền thống, những cảnh đẹp nguyên sơ cùng với những bãi cát, ghềnh đá độc đáo và ấn tượng.

Đảo Hòn Đỏ có hình dáng và kích cỡ gần giống đảo Hòn Tằm ở vịnh Nha Trang, diện tích khoảng 05km², cách đất liền (nhà máy đóng tàu Hyundai Vinashin và bờ biển thôn Mỹ Giang) khoảng chừng 10 km. Nếu đi ra đảo bằng tàu đánh cá của địa phương phải mất khoảng 60 phút. Sở dĩ đảo có tên Hòn Đỏ vì đa phần núi đá trên đảo có màu vàng sẫm. Mỗi ngày vào buổi bình minh và hoàng hôn, những tia sáng mong manh khoác lên các khối đá trên đảo, một mảnh "lụa thiên thần" đầy sinh lực với sắc màu đỏ êm ái, nên dần dần đảo được gọi là Hòn Đỏ. Tại đây có nghề Lưới Đăng, có Sở

đảm đăng Hòn Đỏ, nằm về phía Đông- Nam của đảo, thuộc khu vực mũi Châm Vọng. Sau ngày đất nước thống nhất (30/4/1975), nơi đây thành lập Hợp tác xã nghề cá Mỹ Giang (lấy tên thôn Mỹ Giang làm tên Hợp tác xã), tổ chức quản lý khai thác nghề cá Lưới Đăng và đánh bắt hải sản. Hiện nay, khu vực này đang khởi động dự án xây dựng kho trung chuyển dầu, một trong những dự án kinh tế trọng điểm trên vịnh Vân Phong.

Riêng tại đảo Hòn Đỏ, trong quá trình lao động, khi chờ đợi cá vào lưới, ngư dân thường leo lên ghềnh đá trên vách núi (cách điểm thả lưới đăng bắt cá khoảng 80m, để quan sát). Như bất ngờ, họ nhận ra một hang đá có hình thù âm vật của người phụ nữ. Ngư dân đã tôn kính dấu tích của hiện tượng thiên nhiên này và cho đó chính là hình tượng gốc gác về sinh sản của đất trời, một dấu tích thuộc nguồn của cải vô biên gắn với thánh thần, đó là âm vật của Bà Chúa đảo nên nơi đây được gọi là hang "Lỗ Lường". Ngư dân đã lập miếu (cách hang khoảng 20m) để thờ "Bà Lường" và tôn vinh là Bà Chúa đảo Hòn Đỏ.

Hang Lỗ Lường: cách miếu Bà Lường

* TRUNG TÂM QUẢN LÝ DI TÍCH- DANH LAM THẮNG CẢNH KHÁNH HÒA

khoảng 20m về phía Nam đảo, đây là một hang đá nhỏ, dài khoảng hơn 03m, cao 01m, rộng khoảng 02m, được cấu tạo tự nhiên bởi các khối đá sa thạch của núi đá chồng chất lên nhau, cao hơn mặt nước biển khoảng 15m.

Phần mặt dưới đáy hang là hai mô đá bo tròn, cong cong, nằm sát liền kề thành một khe rãnh ở giữa, chia mô đá ra làm hai phần đều nhau một cách tự nhiên. Bề mặt dưới của hang có thể vừa đủ chỗ cho một người đặt lưng nằm ngủ. Nhìn kỹ mô đá có hình quả tim (hình tam giác), cỡ bằng một chiếc bàn lớn. Hai đầu khe rãnh khép kín, khoảng gần giữa khe được mở rộng hơn chút ít, nơi rộng nhất (gần giữa khe) khoảng một gang tay. Đặc biệt, nhìn vào khe đá, ta có thể xác định: đây không phải là khe đá bị nứt mà là sự sắp xếp tự nhiên của hai khối đá liền kề nhau (vì hai cạnh trên của khe đá không sắc cạnh như vết nứt của đá mà là mép đá được bo tròn đều một cách tự nhiên do quá trình bào mòn của thiên nhiên và cân xứng một cách đều đặn). Bên trên là trần hang đá, cao cách mô đá khoảng hơn 01 mét.

Đặc biệt, hai bên mép khe đá từ phần nhô cao rồi chảy thấp dần ra hai bên rất đều và rất cân xứng. Toàn thể bề mặt khối đá là mô đá có phần cao, rộng hơn về hướng Đông (bên phải từ ngoài nhìn vào), rồi thấp dần về phía Tây và hẹp dần và khép lại phần cuối như đỉnh nhọn của hình tam giác hay đáy nhọn của quả tim (bên trái từ ngoài nhìn vào). Nếu đứng cách xa khoảng 3- 4 mét nhìn vào hang và mặt dưới của hang, cho thấy rõ ràng đây là một tuyệt tác của tạo hoá đã cho nơi đây một bộ phận sinh dục nữ đầy đặn, tròn trịa và thật cân đối (không cần phải tưởng tượng mới thấy). Điều đó thật ấn tượng, gây ngạc nhiên và đầy xúc cảm cho người xem. Hơn thế nữa, toàn bộ hang đá như bức tượng bán thân, tạc phần kín bên dưới đẹp nhất của người phụ nữ trong tư thế đang nằm.

Theo lời kể dân gian địa phương thì trước đây ngư dân đã dùng vôi trắng bôi quanh khoảng khe rộng để tạo cho âm hộ nổi bật hơn và đặt tên cho hang là "Lỗ Lường". Ngày nay, ngư dân dùng sơn màu đỏ bôi lên phần lỗ rộng ấy và viền màu vàng xung quanh như muốn

làm cho hai cánh môi "âm hộ" được rõ ràng hơn. Cách sơn màu này trông không được tự nhiên và có phần thô thiển. Ngoài ra, trên trần hang ngư dân còn sơn một mảng tròn có đường kính khoảng 04 dm, viền màu vàng xung quanh như tượng trưng cho âm dương tác hợp.

Năm 2005, ngư dân dùng xi măng xây lên trên phần ngoài của Lỗ Lường (phía bên bờ mô cao nhất) một bệ thờ nhỏ, rộng khoảng 9 dm², cao 01 dm để làm bệ thờ. Trên bệ thờ đặt 01 lư hương, 01 cổ bông đựng trái cây, 02 bộ chân đèn, 01 lọ hoa, 02 tách nước (tất cả đều làm bằng gốm sứ). Ngoài ra còn có 01 chiếc đĩa bằng sành để đặt trâu cau và 01 cây đèn dầu nhỏ (đèn hột vịt) có kèm theo hộp quẹt đặt sẵn bên cạnh. Bên ngoài cửa hang lại đặt một lọ dầu lửa và vài bó nhang. Điều đó chứng tỏ nơi đây thường xuyên có sự chuẩn bị hành lễ cúng của ngư dân. Thật đáng tiếc, việc xây bệ thờ này đã làm mất đi một phần vẻ đẹp của tác phẩm văn hoá thiên tạo.

Bên cạnh bệ thờ có đặt 05 thanh gỗ tròn hình trụ, sơn màu đỏ, đường kính 03cm. 02 thanh lớn dài khoảng 03 dm thể hiện rõ hình thù tả thực của dương vật (là 02 trong 03 thanh được thỉnh từ miếu Bà Lường ra hang). 03 thanh nhỏ hơn, dài 02 dm cách điệu đơn giản hơn. Thực tế bất kể ai cũng nhận ra các thanh gỗ này là một biểu tượng của sinh thực khí nam- một trục truyền tải sinh lực thiêng liêng, nhằm tạo ra sự sinh sôi phát triển, một biểu tượng khởi nguồn của mọi hạnh phúc trên đời. Qua điều tra hỏi cố, những ngư dân nhiều tuổi cho biết, các thanh gỗ này bao giờ cũng chỉ được sơn màu đỏ, vì đó là màu sinh khí gắn với mọi điều tốt lành, với ước vọng của cư dân ngư nghiệp và cả nông nghiệp

Việc cúng tế ngày xưa: Việc cúng tế trên đảo diễn ra long trọng vào ngày đầu vụ mùa theo nghi thức Lễ hội cầu ngư, chủ yếu là tại miếu Hội Đồng ở Bãi Trường. Theo truyền thuyết và hiện nay ngư dân còn kể lại: ngày xưa, năm nào "biển đói", ngư dân nghề lưới đăng rước Thầy cúng (pháp sư là người tộc Chăm) về đảo, lên đồng, nhập cốt Bà và sau đó là đôi lời phán bảo và cả lời của các kiếp đời đã qua, cuối cùng là đòi hiến tế nhân mạng

cúng cho những Cô hồn, cho các Bác chết “bất đắc kỳ tử” vùng đảo, từ đó ngư dân mới được bình an, “biển được no”, cá đầy thuyền. Sau cuộc hầu bà, ngư dân phải vào đất liền, đến những buôn làng vùng cao mua trẻ con đưa về Giếng Máng để làm lễ tế sinh, rồi thiêu sống¹. Sự cúng tế dã man này của con người trong thế kỷ XVIII- XIX vẫn tồn tại ở đây (như dưới thời nguyên thủy) cho đến khi triều đình (Nhà Nguyễn) biết được sự việc này, đã ban chỉ dụ nghiêm cấm việc tế sinh bằng mạng người; từ đó, ngư dân tế sinh bằng heo sống thay người, các thức vật cúng xong đều để lại cho “các Bác” dùng, ngư dân không dám ăn và không dám mang về.

Sau khi cúng ở Bãi Trường xong, ban cúng tế đến miếu Bà Lường thắp hương khấn vái, cầu nguyện Bà, sau đó ông Chèo Dọc làm chủ tế thỉnh thanh dương vật mang ra Lỗ Lường khấn vái 03 lạy rồi dùng tay cầm thanh dương vật chọc xuống Lỗ Lường 03 cái như thể hiện sự giao hợp. Đây là động tác nghi lễ tượng trưng cho sự giao phối, dâng hiến cho Bà, để Bà vui lòng, thoả mãn, sinh sản nhiều cá, ban cho ngư dân ước nguyện “biển no”. Những thức vật cúng tế tại đây đều ném ra biển để hiến tế cho Thần linh và Âm hồn chết oan trên biển...

Việc cúng tế ngày nay: Hàng năm đình làng Mỹ Giang vẫn cúng Xuân và cúng Thu. Sau khi cúng ở đình xong, Ban tế lễ và bà con ngư dân lên thuyền ra đảo, mang theo lễ vật để cúng tại miếu Hội Đồng, miếu Cô Cậu, Giếng Máng và miếu Bà Lường, hang Lỗ Lường. Lễ cúng chính tại miếu Bà Lường và hang Lỗ Lường diễn ra vào ngày 20 tháng 2 Âm lịch hàng năm.

Riêng tại hang “Lỗ Lường”, trong vụ mùa từ tháng Hai đến tháng 7 Âm lịch thường có nhiều người đến cúng tế. Vào tháng 2, trước khi các ghe thuyền ra khơi đánh cá hoặc nghề lưới đăng bắt đầu vào mùa vụ giăng lưới đăng bắt cá, ngư dân đều lên miếu bày biện lễ vật cúng. Sau khi cúng ở miếu xong, ông Chèo Dọc (chủ tế) ra hang Lỗ Lường khấn nguyện, vái 03 lần xong dùng thanh dương vật chọc 09 lần (tăng hơn 6 lần so với ngày xưa) vào khe Lỗ Lường, tượng trưng cho sự giao phối. Tại hang đặt 05 thanh dương vật với kiểu dáng khác nhau,

đường như để thể hiện các người khác nhau, tự chọn lựa cho phù hợp khi làm các động tác giao phối để cúng Bà.

Ngoài ra, trong quá trình đánh bắt cá, ngư dân vẫn có thể mang lễ vật lên miếu và hang để cúng. Thông thường là những ngư dân cúng tạ ơn Bà khi được mùa hoặc khi chờ đợi nhiều ngày mà không có hoặc ít cá, ngư dân cũng cúng để cầu xin Bà phù hộ. Ngày nay, việc cúng tế có phần văn minh hơn, thức vật cúng tế gồm nhiều loại như cúng đình miếu, gồm hoa quả, heo, gà, cá, bánh, chè, xôi các loại... Cúng xong, ngư dân thụ lộc các thức cúng tại chỗ và có thể mang về nhà, không kiêng kỵ như xưa.

Ngày nay, tuy những hiện tượng siêu nhiên, những truyền thuyết kinh dị, những hủ tục tế sinh dã man đã qua rồi, nhưng dư âm vẫn còn vọng mãi. Vì nói đến Hòn Đỏ là như nói đến hòn đảo có sự thiêng liêng đáng sợ, đầy chết chóc dã man và ma quái kinh dị, với những nỗi ám ảnh về tiếng khóc, tiếng tru tréo của oan hồn trẻ thơ, của những người chết “bất đắc kỳ tử”...

Tuy nhiên, Hòn Đỏ là một hòn đảo đẹp, có những điểm nổi bật về thiên nhiên, cảnh quan, môi trường, có văn hoá tín ngưỡng, tâm linh đặc sắc, có cấu tạo linh vật thiên nhiên độc đáo (Lỗ Lường). Do vậy, cần phải được nhân dân và các ngành các cấp quan tâm bảo tồn, gìn giữ, phát huy giá trị để phục vụ phát triển kinh tế du lịch ở địa phương. Điều đó cũng góp phần biến nơi đây thành một điểm tham quan văn hoá du lịch với những huyền tích riêng biệt, dù đã xoá đi hình ảnh xót xa, kinh dị của quá khứ nhưng Hòn Đỏ vẫn xứng đáng với những gì quý giá mà tạo hoá đã ban cho.

N.V.T

Chú thích:

1- Hiện tượng này cũng thường xảy ra ở nhiều làng ven biển, như ở Ninh Chữ (Ninh Thuận), trước cách mạng Tháng 8 thỉnh thoảng vẫn còn hiện tượng mua đứa trẻ mang ở miền núi về, cho vào cối đặt trên giàn củi rồi thiêu sống (để cúng nữ thần biển), mặc cho đứa trẻ sợ hãi kêu gào.